

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16 –THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 180/2026/HNGĐ-ST
Ngày 28-4-2026
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Từ Anh Tuấn.
- Ông Trịnh Văn Lực.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Tường Vy- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16
- Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Phương Uyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 84/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2026 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 97/2026/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lương Thị Hoàng O, sinh năm 1989; địa chỉ: Số B khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Mai Văn C, sinh năm 1980; địa chỉ: Số B khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**- Theo đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 12 năm 2025, lời khai trong quá trình
tố tụng, nguyên đơn bà Lương Thị Hoàng O trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Thị Hoàng O kết hôn với ông Mai Văn C trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, thị xã T, tỉnh Bình Dương (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) theo giấy chứng nhận kết hôn số 76 quyển số 01/2011, cấp ngày 07/7/2011.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn hay cãi vã, vợ chồng sống không hạnh phúc. Bà Lương Thị Hoàng O xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với ông Mai Văn C.

Về con chung: Trong quá trình chung sống các đương sự không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Mai Văn C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia tố tụng giải quyết vụ án. Tuy nhiên, bị đơn đều vắng mặt không rõ lý do, không chấp hành và không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Sự chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật liên quan. Bị đơn chưa thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở theo quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Lương Thị Hoàng O khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Mai Văn C, sinh năm 1980; địa chỉ: Số B khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh. Nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn bà Lương Thị Hoàng O có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; bị đơn ông Mai Văn C đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ

theo các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Thị Hoàng O và ông Mai Văn C có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 76, quyển số 01/2011 cấp ngày 07/7/2011 tại Ủy ban nhân dân xã B, thị xã T, tỉnh Bình Dương (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Về nguyên nhân mâu thuẫn, bà Lương Thị Hoàng O và ông Mai Văn C thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, mục đích hôn nhân không đạt được vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Bà O xác định không còn tình cảm với ông C, không muốn đoàn tụ hàn gắn gia đình.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa người vợ và người chồng chỉ tồn tại bền vững dựa trên tình cảm thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và khi có những bất đồng trong quan hệ vợ chồng thì người vợ và người chồng phải cùng nhau tích cực hàn gắn, xóa bỏ những mâu thuẫn, duy trì tình cảm tốt đẹp. Tuy nhiên, quan hệ hôn nhân giữa bà Lương Thị Hoàng O và ông Mai Văn C không đạt được các yếu tố của một gia đình hạnh phúc, không còn quan tâm chăm sóc nhau và bà Lương Thị Hoàng O xác định không còn tình cảm vợ chồng. Quá trình tố tụng, Tòa án đã triệu tập nhiều lần để ông Mai Văn C tham gia làm việc, hòa giải và các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông C vẫn từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình, không có bất kỳ ý kiến đưa ra về việc mong muốn gia đình đoàn tụ. Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử xác định tình trạng hôn nhân giữa bà Lương Thị Hoàng O và ông Mai Văn C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lương Thị Hoàng O.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống các đương sự không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Từ những phân tích nêu trên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn: Bà Lương Thị Hoàng O phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lương Thị Hoàng O về tranh chấp ly hôn đối với bị đơn ông Mai Văn C.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Thị Hoàng O được ly hôn với ông Mai Văn C [Giấy chứng nhận kết hôn số 76, do Ủy ban nhân dân xã B, thị xã T, tỉnh Bình Dương (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 07/7/2011].

1.2. Về con chung: Bà Lương Thị Hoàng O và ông Mai Văn C không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm về ly hôn: Bà Lương Thị Hoàng O phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005028 ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Thị hành án dân sự Thành phố H.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 16 - TPHCM;
- Phòng THADS khu vực 16 - TPHCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Hạnh